

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2019/HS-ST.
Ngày 24/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Hòa.

Ông Nguyễn Hoàng Nam.

Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Thanh Trung, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/TLST - HS, ngày 08 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 6 năm 2019 và Thông báo dời ngày mở phiên tòa số: 03/TB-TA, ngày 14/6/2019 đối với:

Bị cáo Thạch Pho L (*tên gọi khác: M*), sinh năm 1972, nơi sinh tại Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch Sơ N, sinh năm 1929 (chết) và bà Kiên Thị Ma R, sinh năm 1947; có vợ tên Thạch Thị T, sinh năm 1973, có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2002; Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/3/2019 đến nay, bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Diệp Minh T là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Bị hại: Ông Thạch R, sinh năm 1954. Địa chỉ: Ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Lê Văn V là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Thạch S, sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Anh Thạch P, sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp H, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.
Văng mặt không có lý do.

Người làm chứng:

- Thạch Thị Trúc M, sinh năm 1973. Có mặt.

- Anh Thạch Thành Q, sinh năm 1979. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người phiên dịch: Ông Kim Na Rinh – Nguyên Cán bộ phòng Giáo dục và Đào tạo huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: Một đoạn tre (loại tầm vong) có chiều dài 90cm, đường kính lớn nhất là 3,5cm; một đoạn cây gỗ vuông dài 97cm, hai đầu bằng, bề rộng lớn nhất của đoạn cây là 5,7cm, bề rộng nhỏ nhất là 3,5cm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 13/10/2018, bị can Thạch Pho L đi cắt rau muống tại đất ruộng gần chòi lá của bị can thuộc ấp C, xã M, huyện C thì phát hiện anh Thạch P điều khiển xe máy cày có gắn rờ moóc phía sau chở máy bơm nước cùng với anh Thạch S để tát nước ruộng cho ông Thạch R, khi anh Phúc điều khiển xe đi ngang phần đất của bị can thì bị can không cho đi và yêu cầu anh P điều khiển xe máy cày đi đường khác. Sau đó, bị can đi về nhà.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, ông Thạch R điều khiển xe máy cày chạy xuống ruộng để chở máy bơm nước về nhà, khi chạy đến phần đất gần chòi lá của bị can thì bánh xe bị lúng không di chuyển được nên ông Thạch R kêu anh S đến lái xe máy cày, còn ông Thạch R lấy một đoạn cây tre (*loại tầm vong*) dài 90 cm, đường kính lớn nhất 3,5 cm để nâng rờ moóc lên cho anh S lái xe máy cày ra khỏi chỗ bị lúng. Lúc này, bị can điều khiển xe mô tô chở vợ tên Thạch Thị Trúc M ngồi trên đoạn cây gỗ vuông dài 97 cm có gác hai giỏ sách hai bên chạy đến, bị can và vợ vẫn còn ngồi trên xe mô tô, thấy vậy ông Thạch R cự cãi với bị can, ông Thạch R nói “*Hôm nay tao đánh mày*”, bị can hỏi “*Làm gì đánh tôi*”, ông Thạch R tiếp tục nói “*Tao đánh mày luôn đờ*”, lúc này Thạch R cầm đoạn tầm vong trên tay đi về phía bị can và dùng đoạn tầm vong đánh bị can nên bị can đưa hai tay lên đỡ và bị té ngã khỏi xe mô tô. Sau đó, bị can đứng dậy thì Thạch S từ trên xe máy cày nhảy xuống chạy đến ôm bị can nên Thạch R tiếp tục dùng đoạn cây tầm vong đánh bị can, bị can tiếp tục dùng tay đỡ, thấy vậy Thạch S buông bị can ra và giật đoạn cây tầm vong trên tay ông Thạch R đưa lên đánh bị can nhưng bị can giật được đoạn cây tầm vong từ tay Thạch S, liền lúc này bị can cầm đoạn cây tầm vong bằng hai tay đánh ông Thạch R 02 cái, ông Thạch R dùng tay trái đỡ nên bị gãy 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái. Sau đó, bị can bỏ đoạn cây tầm vong tại hiện trường, lúc này có Thạch P chạy đến dùng nón bảo hiểm đánh bị can nhiều cái, bị can dùng hai tay đỡ nên trúng tay của bị can, tiếp đó có Thạch Thành Q cầm một cây dao dài khoảng 85 cm rượt bị can nhưng không kịp nên Q về nhà, còn ông Thạch R được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực huyện C, đến ngày 25/10/2018 thì xuất viện, sau đó làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 10/TgT ngày 11/01/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Trà Vinh xác định thương tích của ông Thạch R như sau: Gãy 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái còn dụng cụ kết hợp xương; 02 sẹo lớn cẳng tay trái. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Thạch R là 18%. Cơ chế hình thành vết thương là do ngoại lực tác động trực tiếp; vật gây ra thương tích trên là vật tày cứng.

Căn cứ Công văn số 02/TTPY ngày 29/01/2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh, trả lời về cơ chế hình thành vết thương của ông Thạch R như sau: Cơ chế hình thành vết thương là do ngoại lực tác động trực tiếp. Vật gây ra thương tích trên là vật tày cứng, không có cạnh.

Ngày 13/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can Thạch Pho L về hành vi Cố ý gây thương tích và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Đối với Thạch R có hành vi dùng đoạn tre (*loại tầm vong*) đánh bị can trước nên ông Thạch R có một phần lỗi, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng.

Đối với anh Thạch P và anh Thạch S có hành vi đánh bị can Thạch Pho L nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang cũng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, mỗi người số tiền là 750.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã quản lý các vật chứng gồm: 01 đoạn tre (*loại tầm vong*) có chiều dài 90cm, đường kính lớn nhất là 3,5cm; 01 đoạn cây gỗ vuông dài 97cm, hai đầu bằng, bề rộng lớn nhất của đoạn cây là 5,7cm, bề rộng nhỏ nhất là 3,5cm.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Thạch R yêu cầu bị can bồi thường các khoản chi phí gồm: Tiền xét nghiệm, tiền công lao động, tiền ăn uống phục hồi sức khỏe là 6.103.400 đồng và tiền tổn thất tinh thần 27.800.000 đồng, tổng cộng là 33.903.400 đồng. Bị can tự nguyện bồi thường trước số tiền 2.000.000 đồng nhưng bị hại ông Thạch R không nhận.

Bị can Thạch Pho L bị Thạch R đánh gây thương tích nhẹ, không yêu cầu xử lý hình sự, chỉ yêu cầu ông Thạch R bồi thường tiền thuốc là 1.654.200 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 17/CT-VKS-HS, ngày 08/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị can Thạch Pho L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Thạch Pho L khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/10/2018, tại ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh, do ông R cầm cây tầm vong vô cớ đánh bị cáo nhiều cái trước nên bị cáo mới giật cây tầm vong từ Thạch S đánh 02 cái trúng tay trái của ông Thạch R, làm Thạch R bị gãy 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%.

Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa ông Thạch R bị hại trình bày: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 13/10/2018, ông điều khiển xe máy cày chở máy bơm nước về nhà, khi chạy đến phần đất gần chòi lá của bị cáo thì bánh xe bị lúng không di chuyển được nên ông kêu anh S lái xe máy cày, còn ông lấy một đoạn cây tre (*loại tầm vong*) để nâng rờ moóc lên cho anh S lái xe máy cày ra khỏi chỗ bị lúng. Lúc này, bị cáo điều khiển xe mô tô chở vợ tên M chạy đến ông và bị cáo cự cãi nhau, ông cầm đoạn tầm vong đánh bị cáo trước lúc này S ở trên xe máy cày nhảy xuống chạy đến ôm bị cáo, ông dùng đoạn cây tầm vong đánh bị cáo tiếp, khi Thạch S giật đoạn cây tầm vong từ tay ông và đưa lên đánh bị cáo, thì bị cáo giật được đoạn cây tầm vong liền lúc này bị cáo cầm hai tay đánh trúng ông 02 cái, ông dùng tay trái đỡ nên bị gãy 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái. Ông thừa nhận trong vụ việc này ông có một phần lỗi và yêu cầu Tòa án xử bị cáo mức án nghiêm khắc, về trách nhiệm dân sự ông yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng các khoản là 33.903.400 đồng. Ông đồng ý bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích mà bị cáo yêu cầu.

Tại phiên tòa anh Thạch S trình bày: Lúc bị cáo và ông R cự cãi nhau, anh đang lái máy cày, còn ông R đi lên nền chòi tay có cầm theo đoạn tầm vong và đánh bị cáo như thế nào anh không biết, khi anh chạy đến ôm bị cáo thì ông R có cầm đoạn tầm vong đánh bị cáo, sau đó anh bỏ bị cáo ra giật đoạn tầm vong từ ông R định đánh bị cáo thì bị cáo giật được đoạn tầm vong từ tay anh đánh ông R gãy tay trái.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn Biên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thạch Pho L phạm tội “Cố ý gây thương tích”, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 đến 3 năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 13.053.400 đồng trừ đi 1.654.200 đồng = 11.399.200 đồng buộc bị cáo bồi thường cho bị hại. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và miễn nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý Diệp Minh T bào chữa cho bị cáo Thạch Pho L khẳng định bản cáo trạng số: 17/CT-VKS-HS, ngày 08/5/2019 của Viện kiểm sát huyện C truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng. Trợ giúp viên pháp lý không bào chữa về tội danh và khung hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bởi vì bị cáo là người dân tộc Khmer, có trình độ học vấn không biết chữ nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình thuộc diện khó khăn, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần thiệt hại về sức khỏe, bị hại có lỗi khi đánh bị cáo trước. Đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo bồi thường

các khoản chi phí hợp lệ cho bị hại với số tiền là 6.703.400 đồng – 1.654.200 đồng = 5.049.200 đồng theo quy định pháp luật.

Quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý Lê Văn V bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại cho rằng: Thương tích bị cáo gây ra cho bị hại chiếm tỷ lệ 18%, gãy tay trái đến nay chưa khắc phục được, đề nghị xử phạt án tù giam đối với bị cáo mới cải tạo giao dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Về trách nhiệm dân sự buộc bị cáo bồi thường thiệt hại sức khỏe cho ông Thạch R với số tiền là 33.903.400 đồng.

Bị cáo Thạch Pho L nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận có lỗi khi gây ra thương tích cho ông R, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Thạch Pho L khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/10/2018, tại ấp C, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Thạch Pho L có hành vi dùng đoạn tre (*loại tầm vong*) dài 90 cm, đường kính lớn nhất 3,5cm đánh trúng tay trái của ông Thạch R, làm Thạch R bị gãy 1/3 giữa hai xương cẳng tay trái, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Thạch Pho L đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, của người bào chữa đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội và được pháp luật hình sự bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác đều phải xử lý theo quy định pháp luật. Trong vụ án này giữa bị cáo và ông Thạch R chỉ vì mâu thuẫn với nhau về việc cho máy cày chạy qua đất bị cáo, nhưng bị cáo không đồng ý, từ đó gây ra mâu thuẫn dẫn đến cãi vã đánh nhau, bị hại đã cầm cây tầm vong đánh vào người bị cáo trước, do tức giận không kiềm chế được

nên bị cáo giật cây tầm vong đánh trả lại bị hại trúng vào tay trái bị gãy 1/3 giữa hai xương cẳng tay chiếm tỷ lệ thương tật là 18%, nguyên nhân, hậu quả đã được xác định.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác, hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này ra bản thân bị cáo chấp hành tốt pháp luật của nhà nước, bị cáo là lao động chính trong gia đình, trong vụ án này bị hại có một phần lỗi gây ra xung đột rồi đánh nhau và bị hại đánh bị cáo trước. Để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, do đó không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao bị cáo cho ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú để theo dõi, giám sát, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục trước một phần hậu quả nhưng bị hại không nhận; bị hại cũng có lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

Xét lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý đối với bị cáo là có căn cứ và được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[2] . Về trách nhiệm dân sự:

- Về bồi thường thiệt hại do sức khỏe của ông R bị xâm phạm: Xét thấy bảng kê chi phí yêu cầu bồi thường thiệt hại (*bút lục số 193*) của ông Thạch R yêu cầu bồi thường tổng số tiền 33.903.400 đồng, xét thấy có phần chưa hợp lý. Qua thẩm định các khoản chi phí hợp lý theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận các khoản chi phí như sau:

- Chi phí tiền thuốc là 7.676.902 đồng, do Bảo hiểm y tế chi trả 7.573.502 đồng, ông R tự chi trả 103.400 đồng + 100.000 đồng tiền chụp X Quang theo phiếu thu đề ngày 11/01/2019 = 203.400 đồng;

- Tiền ăn dưỡng của ông R trong thời gian nằm viện điều trị 12 ngày x 100.000 đồng/ngày = 1.200.000 đồng.

- Chi phí mất thu nhập của ông R 12 ngày nằm viện. Trước khi bị thương tật, ông R làm nghề lái máy cày đất tuy thu nhập không thường xuyên, tiền công không ổn định và ông yêu cầu bồi thường 200.000 đồng/ngày để tính mất thu nhập, Hội đồng xét xử thấy hợp lý và chấp nhận. Như vậy 12 ngày x 200.000 đồng/ ngày = 2.400.000 đồng;

- Chi phí mất thu nhập của người chăm sóc ông R trong thời gian nằm viện điều trị vết thương là 12 ngày. Hội đồng xét xử lấy mức thu nhập trung bình cùng loại tại địa phương là 200.000 đồng/ngày x 12 ngày = 2.400.000 đồng.

- Về khoản tiền tổn thất về tinh thần: Xét thấy từ khi ông R bị gãy tay trái đến nay sức khỏe chưa được hồi phục, sức khỏe giảm sút, tinh thần không ổn định để lao động tạo ra của cải vật chất như trước đây, do tinh thần lao động bị giảm sút. Tại phiên tòa ông R yêu cầu bị cáo bồi thường 20 tháng lương cơ sở nhưng bị cáo chỉ đồng ý bồi thường 3.000.000 đồng. Do bị cáo và bị hại không thỏa thuận được, căn cứ vào tỷ lệ thương tật của ông R, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận khoản tiền tổn thất về tinh thần bằng 12 tháng lương cơ sở tương ứng với tỷ lệ thương tật 18% là hợp lý. Như vậy $12 \text{ tháng lương} \times 1.390.000 \text{ đồng/tháng} = 16.680.000 \text{ đồng}$.

- Về bồi thường thiệt hại sức khỏe của bị cáo bị xâm phạm: Xét thấy thương tích của bị cáo là do ông Thạch R cầm cây đánh gây ra thương tích xây xác bên ngoài và bị cáo điều trị tại Bệnh viện M với tổng chi phí tiền thuốc là 1.654.200 đồng. Tại phiên tòa bị cáo yêu cầu ông R bồi thường cho bị cáo số tiền này, ông R đồng ý bồi thường, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này và số tiền này ông R yêu cầu được căn trừ vào số tiền mà ông R yêu cầu bị cáo bồi thường cho ông.

Như vậy tổng cộng các khoản chi phí điều trị thương tật của ông R là 22.883.400 đồng – 1.654.200 đồng (*chi phí tiền thuốc của bị cáo*) = 21.229.200 đồng. Buộc bị cáo bồi thường cho ông R là đúng quy định pháp luật.

Xét lời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Trợ giúp viên pháp lý đối với người bị hại là một phần có căn cứ và được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[3]. Về xử lý vật chứng gồm: Một đoạn tre (loại tầm vong) có chiều dài 90cm, đường kính lớn nhất là 3,5cm, đây là hung khí mà bị cáo và bị hại sử dụng để đánh với nhau gây thương tích và một đoạn cây gỗ vuông dài 97 cm, hai đầu bằng, bề rộng lớn nhất của đoạn cây là 5,7cm, bề rộng nhỏ nhất là 3,5 cm là của bị cáo không còn giá trị sử dụng. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm: Xét thấy bị cáo Thạch Pho L là người dân tộc thiểu số, sống vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, bị cáo có làm đơn xin miễn nộp tiền án phí và được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Căn cứ các Điều 12, 14, 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Thạch Pho L được miễn nộp án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Pho L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Thạch Pho L 02 (hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Thạch Pho L cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử

thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Thạch Pho L thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584, 585, 586, 588, 590, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Thạch Pho L bồi thường cho ông Thạch Rệt số tiền 21.229.200 đồng (*Hai mươi một triệu, hai trăm hai mươi chín nghìn, hai trăm đồng*).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm cho bên được thi hành khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một đoạn tre (loại tầm vong) có chiều dài 90cm, đường kính lớn nhất là 3,5cm và một đoạn cây gỗ vuông dài 97cm, hai đầu bằng, bề rộng lớn nhất của đoạn cây là 5,7cm, bề rộng nhỏ nhất là 3,5cm.

4. Về án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Thạch Pho L được miễn nộp án phí.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm